

Số: 30/2022/QĐST-DS

Bù Gia Mập, ngày 08 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phan Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Theo hợp đồng ủy quyền ngày 18 tháng 02 năm 2022.

* *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Phí Ngọc M, sinh năm 1989
Địa chỉ: Khu phố I, phường T, TX.P, tỉnh Bình Phước

Theo hợp đồng ủy quyền ngày 15 tháng 3 năm 2022.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Phạm Quang Đ, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phí Ngọc M, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu phố I, phường T, TX.P, tỉnh Bình Phước

Theo hợp đồng ủy quyền ngày 15 tháng 3 năm 2022.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Bà Nguyễn Thị Thu P, ông Phạm Quang Đ và bà Nguyễn Thị H thống nhất số tiền nợ là 190.000.000đ (*Một trăm chín mươi triệu đồng*).

2.2. Về thời gian và nghĩa vụ trả nợ: Vào ngày 01/10/2022 Bà Nguyễn Thị Thu P, ông Phạm Quang Đ có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho bà Nguyễn Thị H số tiền 190.000.000đ (*Một trăm chín mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: 4.750.000 đồng (*Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) hai bên thống nhất bị đơn bà Nguyễn Thị Thu P, ông Phạm Quang Đ phải chịu.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí là 2.800.000 đồng (*Hai triệu tám trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006086 ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGUYỄN THỊ TUYẾT

